

Số: 47 /BC-UBND

Thăng Phú, ngày 02 tháng 02 năm 2026

BÁO CÁO

**Tình hình kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025,
phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2026-2030**

Phần thứ nhất

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI
GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

I. BỐI CẢNH, TÌNH HÌNH

Xã Thăng Phú được thành lập trên cơ sở sáp nhập 2 xã Bình Quế, Bình Phú (trong đó ngày 01/01/2025 xã Bình Phú được thành lập trên cơ sở sáp nhập xã Bình Phú và xã Bình Chánh) theo Nghị quyết 1659/NQ-UBQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Đà Nẵng năm 2025 và chính thức hoạt động kể từ ngày 01/7/2025, với tổng diện tích 60,5 km², dân số có 17.344 người. Xã có tiềm năng, lợi thế về phát triển nông nghiệp công nghệ cao và du lịch sinh thái nhờ vị trí chiến lược, quy hoạch mở rộng đô thị và sự quan tâm đầu tư hạ tầng, hướng tới mục tiêu duy trì xã đạt chuẩn xã nông thôn mới và phấn đấu xây dựng xã nông thôn mới hiện đại, khai thác các sản phẩm OCOP và dịch vụ thương mại, dịch vụ mới.

Trong 05 năm qua, UBND xã đã tổ chức triển khai thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 của Hội đồng nhân dân xã và các văn bản chỉ đạo của Trung ương và các cấp trong điều kiện tình hình thế giới có nhiều biến động và diễn biến phức tạp. Tình hình trong nước có nhiều biến động và gặp nhiều khó khăn, thời tiết diễn biến bất thường, thiên tai, dịch bệnh thường xuyên xảy ra, nhất là Đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội và đời sống Nhân dân.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo và hỗ trợ, giúp đỡ của các cấp, đặc biệt với tinh thần đoàn kết, thống nhất, quyết tâm cao và nỗ lực phấn đấu của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã đã vượt qua những khó khăn, thử thách tổ chức thực hiện Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 đạt được nhiều kết quả quan trọng, tạo tiền đề vững chắc để đưa xã Thăng Phú phát triển ổn định, bền vững.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Trong 05 năm qua, với tinh thần đoàn kết, thống nhất, quyết tâm cao và nỗ lực của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân đã phát huy dân chủ trong Đảng, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, động viên Nhân dân tích cực thi đua lao động sản xuất, phấn đấu hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương đặc biệt là các chỉ tiêu quan trọng mà Nghị quyết của Đại hội Đảng, Nghị quyết của HĐND đề ra, cụ thể như sau:

- Các nhóm chỉ tiêu về kinh tế (gồm 3 chỉ tiêu chính): Về tốc độ tăng trưởng bình quân 5 năm, thu nhập bình quân đầu người, chỉ tiêu về xây dựng nông thôn mới đều đạt so với Nghị quyết đề ra, cụ thể tổng giá trị sản xuất các ngành kinh tế (theo giá so sánh năm 2010) năm 2025 đạt 1.644 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân 5 năm đạt 10%/năm. Cơ cấu các ngành kinh tế cụ thể như sau: ngành nông, lâm, thủy sản chiếm 23%, ngành công nghiệp - xây dựng chiếm 33%; ngành thương mại - dịch vụ chiếm 44%. Nhìn chung, chỉ tiêu cơ cấu kinh tế đạt so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

- Nhóm chỉ tiêu về văn hoá – xã hội (gồm 7 chỉ tiêu chính): Đa số các chỉ tiêu đều đạt so với Nghị quyết, cụ thể: tỷ lệ hộ nghèo giảm hàng năm đối với các xã, không còn hộ nghèo có khả năng lao động; tỷ lệ lao động đã qua đào tạo được nâng lên; tỷ lệ đạt danh hiệu gia đình văn hoá, tỷ lệ thôn đạt chuẩn văn hoá; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế. Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2025 đạt 61,3 triệu đồng/người/năm, tăng bình quân nhiệm kỳ 2021-2025 là 10,2%/năm.

- Nhóm chỉ tiêu về Môi trường và Quốc phòng - An ninh (4 chỉ tiêu) đều đạt và vượt so với Nghị quyết đề ra đầu nhiệm kỳ. (1) Tỷ lệ dân số sử dụng nước hợp vệ sinh: Đạt 100%; (2) Tỷ lệ hộ dân, cơ quan, đơn vị, sản xuất kinh doanh tham gia thực hiện đề án thu gom rác thải và nộp phí môi trường: Đạt; (3) Giao quân hàng năm: đạt 100%. (4) Giữ vững ANCT-TTATXH, không để xảy ra điểm nóng, phức tạp về ANTT, giữ vững tiêu chí an ninh trật tự: Giữ vững; Khu dân cư, cơ quan, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn an toàn về ANTT: Đạt.

1. Lĩnh vực kinh tế: Trong nhiệm kỳ qua, mặc dù ảnh hưởng nặng nề của Đại dịch Covid-19, nhưng tốc độ tăng trưởng trên địa bàn xã luôn đạt khá. Tổng giá trị sản xuất các ngành kinh tế (theo giá hiện hành) năm 2025 đạt 1.644 tỷ đồng.

1.1. Về sản xuất nông, lâm, thủy sản

Tổng giá trị sản xuất ngành nông, lâm, thủy sản (theo giá thực tế) năm 2025 đạt 476 tỷ đồng, tăng bình quân 5 năm là 3%/năm, chiếm 23% trong cơ cấu các ngành kinh tế.

Trồng trọt: Tổng sản lượng lương thực cây có hạt (lúa, ngô) vụ Đông Xuân, Hè Thu là 17.012 tấn/15.041 tấn, vượt 13,3% kế hoạch năm. Trong đó, sản lượng

lúa là 16.759 tấn, năng suất bình quân 60,3 tạ/ha; sản lượng ngô là 252,4 tấn, năng suất bình quân 55 tạ/ha; diện tích sản xuất lúa 2.781 ha, diện tích sản xuất ngô 45,9 ha. Các loại cây trồng khác được gieo trồng và thu hoạch theo kế hoạch.

Chăn nuôi, thú y: Đàn trâu 614 con; Đàn bò 1.928 con, trong đó bò lai chiếm tỉ lệ hơn 85%; đàn lợn có 2.875 con; đàn dê 134 con; Chồn hương có 3 mô hình đã được cấp phép chăn nuôi, tổng số lượng hiện có gần 248 con; đàn gia cầm hơn 75.410 con;

Nuôi trồng thủy sản: Nuôi cá nước ngọt tại Hồ Phước Hà và các hộ dân nuôi trồng thủy sản theo hình thức ao đất trong vườn nhà, ước thu hoạch khoảng 20 tấn cá các loại, với tổng giá trị đạt khoảng 700 triệu đồng.

Lâm nghiệp: Làm tốt công tác quản lý và bảo vệ rừng, vận động nhân dân khai thác xong trồng lại ngay; trồng và chăm sóc rừng, làm tốt công tác phòng cháy, chữa cháy rừng. Chăm sóc cây phân tán do nhà nước hỗ trợ, khai thác gỗ rừng trồng ước đạt hơn 220 ha, giá trị hơn 20 tỷ đồng, đồng thời triển khai trồng mới lại được gần 90% diện tích đã khai thác. Thực hiện Công văn số 2718/UBND-SNNMT ngày 08 tháng 10 năm 2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về tạm giao rừng do UBND cấp xã quản lý cho các Ban Quản lý rừng. UBND xã Thăng Phú đã có Quyết định bàn giao cho Ban Quản lý rừng phòng hộ Đà Nẵng với diện tích: 667,88 ha¹.

Kinh tế vườn, kinh tế hợp tác xã: Phát triển kinh tế vườn được các thôn trên địa bàn xác định là khâu đột phá để phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới. Tập trung vận động Nhân dân cải tạo vườn tạp, chỉnh trang vườn nhà, phát triển kinh tế vườn theo Nghị quyết số 35/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Quảng Nam và Nghị quyết 53/NQ-HĐND của HĐND huyện Thăng Bình². Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/HU ngày 27/3/2023 của Huyện ủy về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trên địa bàn huyện Thăng Bình giai đoạn 2023 - 2030, định hướng đến năm 2045, các Hợp tác xã trên địa bàn đã mở rộng hoạt động.

UBND xã bàn giao cho HTX vận hành và điều tiết nước tưới 3 trạm bơm và đập dâng Đông Mỹ, trạm bơm điện Gia Hội, kiểm tra trạm bơm, nương dẫn tưới chống hạn vụ Đông Xuân, Hè Thu; chỉ đạo công tác điều hành, quản lý nước sạch để phục vụ nhân dân tương đối đảm bảo; đã khắc phục một số đường ống xuống cấp và đồng hồ của hộ sử dụng nước bị hư hỏng, quản lý thu phí đúng quy định; chủ động nạo vét kênh nương, điều tiết nước tưới, đảm bảo triển khai thu phí nội đồng đạt kế

¹ Quyết định số 1437/QĐ-UBND ngày 31/12/2025.

² Đến nay trên địa bàn xã có 108 mô hình kinh tế vườn thực hiện theo Nghị quyết 53/NQ-HĐND huyện Thăng Bình với tổng kinh phí là: 2.687.780.600 đồng; có 01 mô hình thực hiện NQ 35/NQ-HĐND tỉnh Quảng Nam với kinh phí hỗ trợ là 24.480.000 đồng

hoạch đề ra. Thực hiện quyết toán thủy lợi phí năm 2025 và xây dựng kế hoạch năm 2026 theo chỉ đạo của Sở NN&MT.

Công tác khuyến nông và khoa học kỹ thuật: Quản lý và sử dụng hiệu quả kinh phí hỗ trợ sản phẩm dịch vụ công ích theo Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ; Chương trình “mỗi xã một sản phẩm” (OCOP) được triển khai đạt hiệu quả (*tiêu thơm đặc sản Bình Quế, Bún khô Thành Mỹ, Cao chè Vàng Miền Trung*). Đã tổ chức tập huấn hướng dẫn khoa học kỹ thuật cho nhân dân trồng và chăm sóc các loại cây trồng, cũng như áp dụng các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi. Công tác kiểm tra đồng ruộng và hướng dẫn phòng trừ sâu bệnh được thực hiện thường xuyên.

1.2. Ngành công nghiệp - xây dựng

Trong những năm qua, cùng với sự phát triển chung, ngành công nghiệp, xây dựng của các xã trên địa bàn đã có sự chuyển dịch đáng kể. Bên cạnh đó, một số ngành nghề tiểu thủ công nghiệp phát triển. Tổng giá trị sản xuất ngành công nghiệp - xây dựng (*theo giá so sánh năm 2010*) ước năm 2025 đạt 545 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân 5 năm đạt hơn 10%/năm, chiếm 33% trong cơ cấu các ngành kinh tế.

Trong nhiệm kỳ qua đã tập trung xây dựng, duy trì, nâng cao các tiêu chí xã nông thôn mới³ và xây dựng xã nông thôn mới nâng cao⁴, thôn nông thôn mới kiểu mẫu đạt 9/12 thôn. Thông qua chương trình xây dựng nông thôn mới, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư để nâng cấp, mở rộng ngày càng khang trang; nhiều mô hình sản xuất mới được hình thành; đời sống người dân có nhiều tiến bộ; dân chủ cơ sở được mở rộng; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; hệ thống chính trị ngày càng được củng cố.

1.3. Thương mại - dịch vụ: Hạ tầng từng bước được đầu tư, kết nối, thị trường được mở rộng, dịch vụ đa dạng. Các điểm kinh doanh, dịch vụ cung ứng hàng hóa được duy trì, phát triển trên địa bàn, tạo điều kiện trao đổi, giao thương hàng hóa. Hoạt động thương mại – dịch vụ ngày càng mở rộng và khẳng định được vai trò, đóng góp quan trọng vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy các ngành, lĩnh vực khác cùng phát triển. Giá trị sản xuất (*giá so sánh 2010*) ngành thương mại - dịch vụ năm 2025 đạt 623 tỷ đồng, tăng bình quân nhiệm kỳ 2021 - 2025 là 10%/năm, chiếm 44% trong cơ cấu các ngành kinh tế.

1.4. Tài chính – ngân sách: Tổng thu ngân sách cả nhiệm kỳ đạt 352,625 tỷ đồng. Tổng chi ngân sách trong nhiệm kỳ là 325,059 tỷ đồng. Công tác quản lý chi ngân sách được thực hiện hiệu quả, chú trọng sắp xếp và phân loại nhiệm vụ chi theo

³ Xã Bình Quế đạt xã NTM năm 2022

⁴ Bình Phú, Bình Chánh đạt xã NTM nâng cao năm 2024

thứ tự ưu tiên, đồng thời thực hiện chi trong phạm vi nguồn thu và dự toán được giao. Tập trung thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 11-CT/HU, ngày 09/9/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Việc giải ngân nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản của xã luôn đạt tỷ lệ cao.

1.5. Công tác quản lý, tài nguyên, bảo vệ môi trường

Công tác quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên được tăng cường, công tác quản lý nhà nước về đất đai ngày càng được nâng cao. Công tác thu hồi đất, chuyển nhượng, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được triển khai thực hiện đúng quy định pháp luật. Tăng cường kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm pháp luật trong lĩnh vực đất đai, khoáng sản, môi trường. Thực hiện chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu về đất đai thành phố Đà Nẵng, UBND xã đã triển khai thực hiện hiệu quả được UBND thành phố tặng Bằng Khen.

UBND xã Thăng Phú đã chủ động và triển khai các biện pháp để tăng cường công tác quản lý hiện trạng đối với toàn bộ phạm vi giải phóng mặt bằng dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc – Nam đoạn qua xã Thăng Phú, đã tổ chức ghi nhận lại toàn bộ hiện trạng đất đai, tài sản trên đất đối với phạm vi GPMB dự án. Phối hợp cùng chủ đầu tư thực hiện các nhiệm vụ có liên quan để triển khai dự án các Khu tái định cư phục dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam. Đến nay, đang phối hợp tổ chức công khai, lấy ý kiến nhân dân về đồ án quy hoạch chi tiết 1/500 đối với hai khu tái định cư tại thôn Tú Trà và thôn Mỹ Trà. Đang phối hợp cùng Trung tâm PTQĐ chi nhánh 9 để triển khai công tác đo đạc thửa đất, xác định phạm vi, diện tích bị ảnh hưởng trước khi lập phương án bồi thường theo đúng quy định của pháp luật.

Hoàn thành rà soát và điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Hằng năm, tổ chức đăng ký kế hoạch sử dụng đất và thực hiện đúng kế hoạch đã được cấp trên phê duyệt.

Công tác bảo vệ môi trường được quan tâm thực hiện; triển khai có hiệu quả Đề án quản lý chất thải rắn sinh hoạt và Đề án phân loại giảm thiểu rác thải tại nguồn, thực hiện tốt phong trào chống rác thải nhựa trên địa bàn. Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất kinh doanh và chăn nuôi.

Chủ động ứng phó biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai được quan tâm. Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu. Thành lập BCH phòng thủ dân sự theo Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày

09 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ⁵. Lập phương án phòng chống thiên tai và ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai phù hợp với tình hình của địa phương.

2. Văn hoá - xã hội

2.1. Về khoa học - Công nghệ

Triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung theo Nghị quyết số 57-NQ-TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Tham mưu Đảng ủy xã thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 57-NQ-TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia tại Quyết định số 09-QĐ/ĐU ngày 26/8/2025. Thành lập Tổ ứng cứu công nghệ và nghiệp vụ hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính tại xã Thăng Phú⁶; Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã Thăng Phú⁷; kế hoạch triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” của Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 trên địa bàn xã; kế hoạch về truyền thông Chuyển đổi số năm 2025 trên địa bàn xã Thăng Phú⁸.

100% cơ quan, đơn vị, trường học và 100% CBCCVC thuộc UBND xã sử dụng chữ ký số; lãnh đạo UBND và các phòng, cơ quan chuyên môn đã đăng ký sử dụng sim PKI để ký số. Các cơ quan, tổ chức và đội ngũ CBCCVC thuộc UBND xã đều thực hiện việc xử lý công việc, tạo lập và lưu trữ hồ sơ công việc điện tử trên Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành theo đúng quy định.

Thực hiện nghiêm túc, kịp thời chế độ thông tin, báo cáo hằng ngày trên Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương. Đẩy mạnh việc sử dụng, khai thác Hệ thống IOC phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND xã. Triển khai vận hành Trang thông tin điện tử, fanpage, kênh zalo OA;

2.2. Hoạt động văn hóa – văn nghệ, thể dục, thể thao, thông tin, truyền thông

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước trên địa bàn xã. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” được quan tâm chỉ đạo và đạt nhiều kết quả quan

⁵ Quyết định số 813/QĐ-UBND ngày 13/8/2025

⁶ Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 09/7/2025 của UBND xã

⁷ Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 14/7/2025 của UBND xã

⁸ Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 8/8/2025 của UBND xã; Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 12/09/2025

trọng. Hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao được quan tâm đầu tư. Cơ sở vật chất các nhà văn hóa thôn được hỗ trợ nâng cấp thường xuyên đảm bảo các điều kiện hoạt động. Tỷ lệ hộ gia đình đạt gia đình văn hóa hằng năm đạt trên 95%, năm 2025 có 12/12 thôn được công nhận đạt chuẩn thôn văn hóa.

Các di tích lịch sử - văn hóa được bảo tồn và phát huy.

2.3. Công tác giáo dục và đào tạo, khuyến học – khuyến tài

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục - Đào tạo. Tập trung vào đổi mới công tác lãnh đạo, quản lý; chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các bậc học. Chất lượng giáo dục ngày càng tăng, chất lượng mũi nhọn có chuyên môn sâu, hằng năm số giáo viên giỏi, học sinh giỏi cấp huyện, tỉnh đều tăng; chất lượng giáo dục mầm non, tiểu học, THCS được nâng lên rõ rệt. Tỷ lệ học sinh đến trường hằng năm đạt 100%; tỷ lệ xét công nhận tốt nghiệp đạt 100%. Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia kiểm định chất lượng giáo dục đạt nhiều kết quả tích cực. Công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập được quan tâm.

2.4. Công tác y tế, dân số, gia đình và trẻ em.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ khám chữa bệnh ban đầu tại Trạm Y tế xã được quan tâm đầu tư theo hướng ngày càng hiện đại; đội ngũ cán bộ y tế được nâng cao trình độ chuyên môn và y đức; công tác y tế dự phòng, vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường. Tỷ lệ nhân dân tham gia bảo hiểm y tế toàn dân đạt 97,2%.

Chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân đạt kết quả tốt. Thực hiện tốt các chương trình mục tiêu y tế quốc gia, dịch bệnh nguy hiểm được khống chế, việc khám chữa bệnh cho người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi và các đối tượng chính sách, người cao tuổi được chú trọng. Công tác dân số, gia đình và trẻ em được quan tâm.

2.5. Thực hiện chính sách thương binh, liệt sĩ, người có công; an sinh xã hội

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách cho đối tượng người có công cách mạng. Các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa, chăm lo cho người có công, thương binh, gia đình liệt sĩ, các đối tượng chính sách được đảm bảo, thực hiện tốt công tác hỗ trợ cải thiện nhà ở cho người có công, công tác xóa nhà tạm cho hộ nghèo, cận nghèo được quan tâm. Công tác bảo trợ xã hội được quan tâm thực hiện đầy đủ, 100% đối tượng bảo trợ xã hội được hưởng chính sách của Nhà nước. Công tác giảm nghèo được thực hiện lồng ghép với nhiều chương trình phát triển

kinh tế - xã hội. Tỷ lệ hộ nghèo giảm, đời sống Nhân dân từng bước được cải thiện, nâng cao.

Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động được chú trọng. Tỷ lệ lao động qua đào tạo được nâng cao. Công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và thúc đẩy bình đẳng giới vì sự tiến bộ phụ nữ được tăng cường.

3. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh

3.1. Công tác quốc phòng, quân sự địa phương

Công tác Quốc phòng - Quân sự địa phương luôn được cấp ủy, chính quyền, các ngành quan tâm tập trung chỉ đạo, trọng tâm là xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh Nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ vững mạnh toàn diện.

Công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, huấn luyện dân quân, dự bị động viên được chú trọng. Công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ chặt chẽ, đúng quy trình, chất lượng tốt. Tỷ lệ thanh niên lên trạm khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự hằng năm đạt 100%; giao quân đạt và vượt chỉ tiêu cấp trên giao.

Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, mệnh lệnh về nhiệm vụ trực sẵn sàng chiến đấu, bảo đảm an toàn trong các ngày lễ, Tết và các ngày trọng đại của đất nước. Thực hiện tốt Nghị định số 02/2020/NĐ-CP và Nghị định số 03/2019/NĐ-CP của Chính phủ về công tác phối hợp giữa Công an - Quân sự - Kiểm lâm; Ban Chỉ huy quân sự xã và Công an xã phối hợp tổ chức tuần tra, kiểm soát bảo vệ địa bàn, nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện ngăn chặn không để xảy ra điểm nóng góp phần đảm bảo tốt tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn xã. Lực lượng dân quân thường xuyên được củng cố, kiện toàn, không ngừng nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu.

3.2. Công tác bảo vệ an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Chủ động trong công tác nắm tình hình, quản lý địa bàn, quản lý đối tượng; đấu tranh ngăn chặn âm mưu “*Diễn biến hòa bình*” của các thế lực thù địch. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được triển khai thực hiện đồng bộ có hiệu quả theo hướng tự quản, tự phòng, tự bảo vệ. Thực hiện chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, thực hiện hiệu quả mô hình “*Camera an ninh*”.

Tổ chức các đợt cao điểm tấn công trấn áp các loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Phong trào tự quản về an ninh trật tự được phát động và duy trì thường xuyên; bảo vệ tuyệt đối an toàn về an ninh chính trị, thực hiện tốt công tác bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh mạng, an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo không để xảy ra điểm nóng phức tạp.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Qua 05 năm triển khai thực hiện, trong bối cảnh tình hình kinh tế trong nước và địa phương gặp nhiều khó khăn, nhất là tình hình thiên tai, thời tiết, dịch bệnh diễn biến phức tạp; UBND xã đã bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo, hỗ trợ của các cấp, các ngành cấp trên và Đảng ủy xã; phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất trong lãnh đạo, nỗ lực phấn đấu và đạt được những kết quả quan trọng, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực. Các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế - xã hội đều đạt và vượt so với mục tiêu Nghị quyết đề ra. Kinh tế tiếp tục phát triển, cơ sở vật chất được quan tâm đầu tư; văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ; đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân được nâng lên; phong trào toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới nâng cao đạt nhiều kết quả; quốc phòng - an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Những thành quả đạt được trong thời gian qua có ý nghĩa hết sức quan trọng, khẳng định sự đúng đắn trong đường lối đổi mới của Đảng, các Nghị quyết của Đảng ủy và Hội đồng nhân dân, tạo tiền đề quan trọng cho sự phát triển của xã Thăng Phú trong thời gian tới.

2. Hạn chế, khó khăn và nguyên nhân

2.1. Hạn chế, khó khăn:

2.1.1. Công tác quản lý điều hành của Nhà nước.

Công tác triển khai thực hiện nhiệm vụ của UBND xã trên một số lĩnh vực còn thiếu chủ động. Công tác tuyên truyền pháp luật, hòa giải ở cơ sở chưa được thường xuyên, dẫn đến tình trạng đơn thư kiến nghị, khiếu kiện phát sinh nhiều, có trường hợp đơn thư vượt cấp. Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số chưa mạnh, thiếu đồng bộ.

2.1.2. Về phát triển kinh tế; văn hoá, xã hội; quốc phòng, an ninh

Kinh tế tăng trưởng, chuyển dịch theo đúng định hướng nhưng chưa bền vững. Kết cấu hạ tầng điện, đường, trường trạm, thủy lợi chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Các mô hình phát triển kinh tế còn ít và hiệu quả chưa cao. Công tác quản lý đất đai, quản lý hiện trạng chưa chặt chẽ, tình trạng khai thác tài nguyên, khoáng sản vẫn còn xảy ra. Công tác giải phóng mặt bằng được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, tuy nhiên một số dự án vẫn còn chậm tiến độ. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn vẫn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp. Việc tranh chấp, khiếu kiện về đất đai còn nguy cơ tiềm ẩn ảnh hưởng đến tình hình an ninh nông thôn. Công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp Nhân dân chưa thường xuyên. Một số mô hình, phong trào thi đua đem lại hiệu quả chưa cao. Vai trò giám sát, phản biện xã

hội ở một số lĩnh vực chưa rõ nét. Việc nắm bắt, dự báo và định hướng thông tin, dư luận xã hội đôi lúc chưa kịp thời.

2.2. Nguyên nhân

2.2.1. Nguyên nhân khách quan

Quy mô nền kinh tế nhỏ, kết cấu hạ tầng chưa đồng bộ. Một bộ phận nhân dân còn chưa đồng thuận trong thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án và tham gia đóng góp xây dựng nông thôn mới.

Việc triển khai thực hiện các mục tiêu về kinh tế, xã hội trong điều kiện còn nhiều khó khăn, thách thức, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, cả hệ thống chính trị tập trung cho công tác phòng, chống dịch, vừa ổn định tình hình để phát triển kinh tế. Bên cạnh đó, xã chưa có quy hoạch chi tiết, nên khó khăn trong công tác quản lý đất đai, quản lý hiện trạng và triển khai thực hiện các dự án phát triển, kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Trong giai đoạn đầu triển khai mô hình chính quyền cấp xã mới, khi khối lượng công việc tăng cao và yêu cầu quản lý đa dạng, một số công chức phải đảm nhiệm thêm nhiệm vụ mới, kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực, đồng thời phải thích ứng với hệ thống văn bản, quy định liên tục thay đổi. Bên cạnh đó, một số lĩnh vực vẫn chưa có hướng dẫn cụ thể, kịp thời từ các cơ quan chuyên môn cấp trên, dẫn đến một số cán bộ còn bỡ ngỡ, lúng túng, chưa hoàn toàn đáp ứng được tiến độ đề ra.

2.2.2. Nguyên nhân chủ quan

Công tác dự báo, đánh giá tình hình chưa sát đúng thực tế, đặc biệt những vấn đề về thiên tai, dịch bệnh, do đó một số chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra trong Nghị quyết nhiệm kỳ kết quả đạt được chưa cao. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và quản lý trên một vài mặt chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới. Sự phối hợp giữa chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể đôi lúc chưa thực sự chặt chẽ, đồng bộ. Công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến pháp luật đạt hiệu quả chưa cao, chưa tạo nhận thức cho Nhân dân một cách sâu sắc nên quá trình triển khai thực hiện chủ trương còn gặp nhiều khó khăn. Chuyên môn nghiệp vụ của một số cán bộ, công chức, viên chức chưa đồng đều, tính chủ động trong công tác tham mưu.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2026-2030

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Giai đoạn 2026-2030 tiếp tục kế thừa và phát huy những thành tựu, kết quả đã đạt được, đặc biệt là thực hiện “Kỷ nguyên mới – Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam” sự chuyển biến mạnh mẽ về phát triển kinh tế - xã hội. Tiềm năng về phát triển kinh tế nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, dịch vụ còn rất lớn là điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của xã trong thời gian đến. Bên cạnh những thuận lợi, trong nhiệm kỳ tới còn có những khó khăn thách thức đó là: tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có những diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; tranh chấp trên biển Đông, các vấn đề an ninh phi truyền thống như dịch bệnh, biến đổi khí hậu, thiên tai, xung đột khu vực, tội phạm công nghệ cao... có chiều hướng gia tăng và ảnh hưởng sâu rộng. Nguy cơ tụt hậu nhận thức, kỹ năng số ở cơ sở nếu không có cơ chế, chủ động nguồn nhân lực, hạ tầng trước sự phát triển của khoa học công nghệ. Công tác quản lý quy hoạch, quản lý hiện trạng, quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản còn nhiều khó khăn. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, nhất là trong các lĩnh vực như khiếu kiện, tín ngưỡng – tôn giáo, không gian mạng và các tệ nạn xã hội.

II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT, PHƯƠNG HƯỚNG VÀ CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công cuộc đổi mới; củng cố tổ chức bộ máy hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phát huy dân chủ, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; huy động mọi nguồn lực để tập trung đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; thường xuyên củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; xây dựng Thăng Phú phát triển toàn diện, bền vững.

2. Phương hướng chung

Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu kinh tế; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực văn hóa, xã hội; củng cố quốc phòng và an ninh. Tăng cường công tác quản lý đất đai, quản lý hiện trạng, tài nguyên, khoáng sản, môi trường, tập trung công tác giải phóng mặt bằng các dự án lớn, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Từng bước thực hiện chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số hoạt động hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp và thân thiện; số hóa quy trình quản lý, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân; phát triển kinh tế số, xã hội số phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

Tiếp tục đa dạng các phương thức tuyên truyền, vận động, tập hợp và đoàn kết quần chúng Nhân dân, thực sự phát huy vai trò chủ thể của người dân trong

xây dựng nông thôn mới theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Tái cơ cấu ngành nông nghiệp, trong đó chú trọng phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Đẩy mạnh Chương trình mỗi xã một sản phẩm, xây dựng các dự án liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm. Tiếp tục đổi mới tổ chức, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp trở thành tổ chức chính hỗ trợ người nông dân. Nâng cao chất lượng y tế, giáo dục, xây dựng các thiết chế văn hóa làng quê, thể thao, bảo vệ môi trường.... Tiếp tục phát huy phong trào xây dựng đường làng, ngõ xóm, trồng cây xanh, trồng hoa ven đường và tại các khu vực công cộng, công sở để tạo cảnh quan môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp; duy trì, bảo dưỡng và phát huy tác dụng các di tích văn hoá, lịch sử đã được công nhận. Tập trung mọi nguồn lực để xây dựng xã Thăng Phú phát triển nhanh và bền vững.

3. Các nhóm chỉ tiêu chủ yếu

3.1. Chỉ tiêu về kinh tế

(1) Tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hằng năm đạt 10% trở lên.

(2) Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP, giá so sánh 2010) đến năm 2030 so với năm 2025 đạt bình quân 10-11%.

(3) Cơ cấu các ngành kinh tế: Nông lâm thủy sản chiếm từ 23% - 21%; công nghiệp - xây dựng chiếm từ 33% - 34,5%; thương mại - dịch vụ chiếm từ 44% - 44,5%.

(4) Phân đầu đến năm 2029, xã Thăng Phú đạt chuẩn xã nông thôn mới (*Xây dựng thôn Bình Quang, Bình Hội đạt chuẩn thôn NTM kiểu mẫu vào cuối năm 2026*).

3.2. Chỉ tiêu trên lĩnh vực văn hóa - xã hội

(5) Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn đến năm 2030 đạt 84 triệu đồng/người/năm và đảm bảo theo tiêu chí xã nông thôn mới.

(6) Đến cuối năm 2030, không có hộ nghèo có khả năng lao động (*theo chuẩn nghèo giai đoạn 2026 - 2030*).

(7) Tỷ lệ người lao động qua đào tạo đạt trên 82%

(8) Tỷ lệ trường học đạt chuẩn Quốc gia 100%; phân đầu đạt trên 75% trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

(9) Duy trì, nâng cao chất lượng xã đạt chuẩn quốc gia về y tế. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đến năm 2030 đạt trên 98%.

10) Phần đầu hằng năm 100% thôn đạt danh hiệu "Thôn văn hóa"; 98% trở lên gia đình đạt danh hiệu "Gia đình văn hóa".

3.3. Chỉ tiêu trên lĩnh vực môi trường.

(11) Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%, trong đó phần đầu đến năm 2030 trên 75% số hộ được sử dụng nước sạch.

(12) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt bình quân hằng năm đạt 100%; hằng năm có 100% rác thải nông thôn được thu gom, xử lý theo quy định.

(13) Tỷ lệ che phủ rừng đến năm 2030 đạt trên 36%

2.4. Chỉ tiêu về Quốc phòng - An ninh

(14) Xây dựng xã vững mạnh toàn diện về quốc phòng, an ninh. Giao quân hằng năm đạt 100% chỉ tiêu. Xây dựng lực lượng dân quân và lực lượng dự bị động viên đạt chỉ tiêu trên giao.

(15) Phần đầu 100% thôn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục trên địa bàn xã đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh - trật tự".

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tập trung phát triển kinh tế toàn diện, bền vững; thực hiện tốt công tác quy hoạch; đẩy mạnh phát triển công nghiệp, dịch vụ; nâng cao chất lượng, hiệu quả sản xuất nông nghiệp

Nâng cao chất lượng, hiệu quả sản xuất nông, thủy sản. Ứng dụng cơ giới hoá, các tiến bộ khoa học - công nghệ; xây dựng các mô hình sản xuất theo chuỗi giá trị, nâng cao chất lượng sản phẩm, bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm gắn với thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP). Tích cực phối hợp xúc tiến đầu tư dự án nông nghiệp công nghệ cao tại địa phương. Tiếp tục phát triển chăn nuôi trang trại, gia trại an toàn; khuyến khích mở rộng các mô hình chăn nuôi có hiệu quả. Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh và kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm.

Đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, tập trung củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp. Đầu tư phát triển và nâng cấp các công trình thủy lợi đảm bảo nước tưới phục vụ sản xuất.

Phần đầu đến năm 2029 xây dựng xã đạt xã nông thôn mới theo Quyết định 51/2025/QĐ-TTg của Chính phủ. Lồng ghép các chương trình, dự án như bê tông hóa giao thông nông thôn, kiên cố hóa kênh mương, chương trình kiên cố hóa trường học, các chương trình về văn hóa, giáo dục, đào tạo, chương trình y tế, chương trình giảm nghèo, chương trình quốc gia về việc làm... Khuyến khích, vận động người dân chung sức xây dựng nông thôn mới thông qua các hình thức

hiển đất, tự tháo dỡ công trình, vật kiến trúc, trồng hoa, cây xanh tạo cảnh quan môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp.

Tập trung xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững, nhất là mạng lưới giao thông; thủy lợi, hạ tầng công nghiệp, hạ tầng văn hóa- xã hội và các lĩnh vực khác. Phát triển, khớp nối hạ tầng giao thông thông suốt, kết nối các tuyến giao thông chính. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng để triển khai các dự án. Kiến nghị thành phố đầu tư nâng cấp, hoàn thiện các công trình giao thông trên địa bàn xã.

Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý các quy hoạch; rà soát đề xuất điều chỉnh kịp thời các quy hoạch xây dựng đã phê duyệt nhưng không còn phù hợp với định hướng phát triển. Phối hợp với các sở, ban, ngành của thành phố kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư kinh tế trên địa bàn xã. Tạo điều kiện, khuyến khích, nhân rộng phong trào khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo phù hợp với yêu cầu thực tiễn của địa phương; thúc đẩy phát triển doanh nghiệp và các dự án khởi nghiệp sáng tạo.

Huy động các nguồn lực đầu tư để phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng dịch vụ. Phát triển các ngành dịch vụ có tiềm năng, lợi thế, có giá trị gia tăng cao, nhất là đối với các dự án dịch vụ, du lịch nghỉ dưỡng trọng điểm. Phát triển và hoàn thiện hệ thống chợ nông thôn. Tăng cường quảng bá tiềm năng, kêu gọi và tranh thủ các nguồn lực để đầu tư phát triển du lịch đi đôi với bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống, lịch sử, làng nghề và bảo vệ môi trường sinh thái.

Tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào mọi hoạt động quản lý, điều hành; hoàn thiện hệ thống chính quyền điện tử, nâng cao mức độ ứng dụng dịch vụ công trực tuyến, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm gắn với giám sát chặt chẽ. Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường phối hợp giữa các phòng, ban của xã để thực hiện tốt nhiệm vụ. Nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư. Thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư; chủ động tạo quỹ đất sạch để thu hút các nhà đầu tư tiềm năng.

Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, trong đó ưu tiên cử đi đào tạo cán bộ có trình độ chuyên môn sâu trên các lĩnh vực, chuẩn hóa và tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt, từng bước thích ứng với môi trường công nghệ số. Khuyến khích phát triển thị trường lao động; đẩy mạnh xã hội hóa, nâng cao chất lượng đào tạo nghề.

2. Phát triển văn hóa - xã hội đồng bộ với tăng trưởng và phát triển kinh tế; tăng cường xây dựng, chăm lo phát triển văn hóa, con người; tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo; đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ và thông tin, truyền thông; nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân; triển khai thực hiện tốt chính sách đối với người có công, thực hiện đồng bộ các chính sách an sinh xã hội

Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trên địa bàn xã. Nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" gắn với xây dựng nông thôn mới. Giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của địa phương. Chú trọng xây dựng văn hóa công vụ. Đẩy mạnh phát triển các phong trào hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao. Tăng cường quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa.

Chú trọng chất lượng giáo dục toàn diện. Tiếp tục rà soát, quy hoạch, sắp xếp lại mạng lưới trường, lớp học; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị để nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Nâng cao chất lượng trường học đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục; đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục. Làm tốt công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

Phát triển hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông, nhất là hạ tầng kết nối số đảm bảo an toàn, đồng bộ đáp ứng nhu cầu phát triển trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Tạo điều kiện cho doanh nghiệp, người dân dễ dàng, thuận lợi, bình đẳng trong tiếp cận các cơ hội phát triển công nghệ số.

Thực hiện các giải pháp để nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh ban đầu nhằm nâng cao sức khỏe cho Nhân dân. Tiếp tục củng cố, quan tâm đề xuất đầu tư trang thiết bị cho Trạm Y tế. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về y tế, chú ý lĩnh vực hành nghề y dược tư nhân. Đẩy mạnh thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, y tế dự phòng, an toàn thực phẩm, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh. Thực hiện có hiệu quả chủ trương bảo hiểm y tế toàn dân.

Thực hiện tốt các chính sách, chế độ ưu đãi người có công; làm tốt công tác đền ơn đáp nghĩa. Triển khai thực hiện các chương trình, dự án về giảm nghèo bền vững. Thực hiện tốt công tác đào tạo nghề, tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Nâng cao chất lượng, số lượng nguồn lao động xuất khẩu đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động nước ngoài. Đẩy mạnh các giải pháp đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội, tập trung giải quyết những vấn đề bức xúc trong xã hội,...

3. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và thực hiện tốt phòng, chống thiên tai

Tăng cường hiệu quả quản lý của chính quyền, các ngành chức năng trong quản lý, bảo vệ tài nguyên, môi trường. Đảm bảo sự hài hòa giữa phát triển kinh tế và bảo vệ tài nguyên môi trường. Ngăn chặn, đẩy lùi vi phạm khai thác tài nguyên trái phép. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ về quản lý đất đai, quản lý hiện trạng, quản lý theo quy hoạch; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp lấn chiếm, sử dụng sai mục đích.

Tăng cường hơn nữa trong công tác tuyên truyền, vận động để nhân dân đồng thuận trong thực hiện chủ trương, chính sách về công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư, công tác quản lý hiện trạng. Trong đó chú trọng công tác theo dõi, nắm bắt tình hình, nhất là trong công tác quản lý hiện trạng, bàn giao mặt bằng các dự án khởi công đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường; xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm; xây dựng và thực hiện đề án phân loại rác thải tại nguồn. Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên rừng, tài nguyên nước; chủ động ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai.

4. Bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, biên phòng toàn dân và thế trận lòng dân vững chắc. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 44-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Tăng cường giáo dục kiến thức quốc phòng - an ninh, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đảm bảo số lượng, chất lượng; tổ chức huấn luyện, diễn tập, giao quân đạt chỉ tiêu kế hoạch. Nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng trước âm mưu “*diễn biến hòa bình*”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch.

Thực hiện tốt nhiệm vụ giữ vững ổn định chính trị, bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, kiềm chế sự gia tăng của tội phạm, nhất là đối với các loại tội phạm có tổ chức, tội phạm hình sự, ma túy, tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm trên không gian mạng và các tệ nạn xã hội. Tập trung triệt phá các tụ điểm cờ bạc, ma túy, cho vay nặng lãi. Thực hiện tốt các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông; đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

5. Tăng cường công tác nội chính; phòng chống tham nhũng, lãng phí; cải cách tư pháp

Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức kỷ cương, trách nhiệm, cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư. Phát huy vai trò, trách nhiệm và tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị thực hiện đầy đủ vai trò, trách nhiệm theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân để nắm bắt, chỉ đạo giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, không để tồn đọng kéo dài, gây bức xúc trong Nhân dân. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành của hệ thống chính quyền; đẩy mạnh cải cách hành chính

Tập trung kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Nâng cao năng lực, chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, điều hành trên các lĩnh vực của Ủy ban nhân dân, các phòng, ban chuyên môn. Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước của chính quyền theo quy định. Tăng cường phối hợp giữa các ngành trong việc hoạch định, thực thi các chính sách, quy hoạch, kế hoạch. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ; tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính. Triển khai thực hiện có hiệu quả quy chế dân chủ ở cơ sở, quy chế dân chủ ở cơ quan; thực hiện tốt công tác dân vận của chính quyền.

7. Nhiệm vụ đột phá

1. Tập trung ưu tiên đầu tư, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông, thủy lợi đáp ứng yêu cầu phát triển, phù hợp với điều kiện ngân sách của xã. Tranh thủ sự hỗ trợ của cấp trên, lồng ghép các nguồn vốn và huy động xã hội hóa đầu tư hạ tầng thiết yếu phục vụ dân sinh.

2. Tổ chức sản xuất nông nghiệp theo hướng liên kết, chất lượng cao, phát triển vùng chuyên canh, mở rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới gắn với tiêu thụ sản phẩm, nâng cao hiệu quả và giá trị nông sản địa phương. Tiếp tục đề xuất thành phố quy hoạch các cụm công nghiệp trên địa bàn xã, để phát triển tiểu thủ công nghiệp, khôi phục ngành nghề truyền thống, thu hút doanh nghiệp vào đầu tư để giải quyết việc làm tại chỗ, nâng cao thu nhập cho lao động nông thôn. Phát huy tiềm năng, lợi thế về tự nhiên, cảnh quan và môi trường để phát triển kinh tế du lịch theo hướng du lịch sinh thái.

3. Huy động nguồn lực xây dựng và hoàn thiện kết cấu hạ tầng cơ bản đồng bộ. Phối hợp thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư, chủ động tạo quỹ đất sạch để thu hút các nhà đầu tư theo định hướng quy hoạch trọng điểm.

4. Tăng cường ứng dụng khoa học – công nghệ, đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, cải cách hành chính, thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý nhà nước, phát triển kinh tế – xã hội và phục vụ Nhân dân; nâng cao chỉ số cải cách hành chính, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp để làm thước đo đánh giá hoạt động của hệ thống chính trị; từng bước xây dựng chính quyền số, nông thôn số và công dân số, góp phần nâng cao chất lượng đời sống, hiệu lực – hiệu quả điều hành và thúc đẩy hiện đại hóa nông thôn.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025, phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2026-2030 của UBND xã Thăng Phú.

Nơi nhận: *[Handwritten signature]*

- UBND TP (b/c);
- Sở Tài chính;
- BTVĐU, TTHĐND;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các vị đại biểu HĐND xã;
- TT UBMTTQVN xã;
- Các ngành và thôn;
- Lưu: VT-TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]

Đoàn Thiện Ngọc Vũ